TÒA ÁN ND HUYỆN NGA SƠN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **61**/2025/QĐST-HNGĐ	*Nga Sơn, ngày 28 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 104/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2025, giữa:

* Nguyên đơn: Anh Mai Văn Đ. Sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn A, xã Ng A, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

* Bị đơn: Chị Mai Thị Th - Sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn A, xã Ng A, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212; 213; Khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 20 tháng 6 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 20 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Mai Văn Đ và chị Mai Thị Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể Nh sau:

- *Về hôn nhân:* Anh Mai Văn Đ và chị Mai Thị Th xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng Hn gắn để Đ tụ được, nên thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Mai Văn Đ và chị Mai Thị Th xác định: Vợ chồng có 03 con chung là Mai Thị K H, sinh ngày 28/8/2012, Mai Thị H Ph, sinh ngày 22/10/2015 và Mai Quỳnh Nh Ý, sinh ngày 01/01/2018. Ly hôn, anh Đ và chị Th

thoả thuận; Giao cháu K H và cháu H Ph cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Nh Ý cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Chị Th và anh Đ có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản và nợ chung:* Anh Mai Văn Đ và chị Mai Thị Th không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Mai Văn Đ và chị Mai Thị Th thỏa thuận, thống nhất. Anh Đ chịu trách nhiệm nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, Nhng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà Anh Đ đã nộp theo biên lai thu số 0006587 ngày 05/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn. Trả lại cho Anh Đ 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi Hnh theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án dân sự, người phải thi Hnh án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi Hnh án dân sự; thời hiệu thi Hnh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hnh án dân sự.

<u>Nơi nhận</u>:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn:
- UBND xã Ng A, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Chuyên